

**QUYẾT ĐỊNH**

**V/v Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng  
Dự án: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước Lộc, Phước Hiệp  
và vùng phụ cận huyện Tuy Phước**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình; Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục thẩm định dự án quan trọng quốc gia và giám sát, đánh giá đầu tư;*

*Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của UBND tỉnh về việc Ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;*

*Căn cứ Quyết định số 548/QĐ-UBND ngày 09/02/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước Lộc, Phước Hiệp và vùng phụ cận huyện Tuy Phước;*

*Căn cứ Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 13/03/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước Lộc, Phước Hiệp và vùng phụ cận huyện Tuy Phước;*

*Căn cứ Quyết định số 3045/QĐ-UBND ngày 21/07/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi và Kế hoạch lựa chọn*

*nhà thầu tư vấn công trình Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước Lộc, Phước Hiệp và vùng phụ cận huyện Tuy Phước;*

*Theo Văn bản số 180/SXD-HTKTTĐ ngày 29/10/2024 của Sở Xây dựng về việc thông báo kết quả thẩm định điều chỉnh, bổ sung Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước Lộc, Phước Hiệp và vùng phụ cận huyện Tuy Phước;*

*Theo đề nghị của UBND huyện Tuy Phước tại Tờ trình số 245/TTr-UBND ngày 12/11/2024 và đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo số 788/BC-SKHĐT ngày 29/11/2024.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư xây dựng Dự án: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước Lộc, Phước Hiệp và vùng phụ cận huyện Tuy Phước với nội dung cụ thể như sau:

**1. Tên dự án:** Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phước Lộc, Phước Hiệp và vùng phụ cận huyện Tuy Phước.

**2. Cấp quyết định chủ trương đầu tư:** UBND tỉnh Bình Định.

**3. Người quyết định đầu tư:** Chủ tịch UBND tỉnh Bình Định.

**4. Chủ đầu tư:** UBND huyện Tuy Phước.

**5. Tổ chức tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi điều chỉnh, bổ sung:** Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng L&T.

**6. Nội dung điều chỉnh, bổ sung:**

- Điều chỉnh, bổ sung chiều dài một số tuyến cấp nước:

+ Tăng 279m chiều dài tuyến ống chính (vì tăng chiều dài để đấu nối vào ống chính nhà máy nước Quy Nhơn); tăng chiều dài tuyến ống nhằm đảm bảo bảo vệ kết cấu đường QL19 mới, bảo vệ kết cấu đường sắt; tăng chiều dài phù hợp với chiều dài của cầu Đại Hàn mới.

+ Giảm 343m chiều dài tuyến ống nhánh vì cắt giảm vị trí không có nhà dân, điều chỉnh hướng tuyến phù hợp thực tế.

- Điều chỉnh các vị trí qua cầu từ ống STK đi trên cầu cạn (trụ đỡ) sang đi ngầm dưới lòng sông, mương và cắt giảm trụ đỡ ống các vị trí từ cọc B22 - B23, cọc BA8 - BA9, cọc BE2 - BE3, cọc BE4 - BE6 (những vị trí đi dọc QL19 cũ, nhằm bảo vệ kết cấu đường QL19 cũ)...

- Bổ sung khối lượng hoàn trả mặt đường tại khu vực thi công các tuyến ống, cụ thể bổ sung phần bê tông hoàn trả mặt đường xấp xỉ 2.334,32m<sup>3</sup>; giảm khối lượng hoàn trả vỉa hè là 1.740,5m<sup>2</sup>.

**7. Lý do điều chỉnh, bổ sung:** Thực hiện theo Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 13/03/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**8. Tổng mức đầu tư sau khi điều chỉnh, bổ sung: 56.530.501.000 đồng**  
(Năm mươi sáu tỷ, năm trăm ba mươi triệu, năm trăm lẻ một nghìn đồng)

Đơn vị tính: 1.000 đồng.

TT	Cơ cấu nội dung chi phí	Tổng mức đầu tư được duyệt tại Quyết định số 3045/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh	Giá trị điều chỉnh, bổ sung (tăng (+), giảm (-))	Tổng mức đầu tư điều chỉnh, bổ sung
1	Chi phí xây dựng	41.061.607	+5.054.349	46.115.956
2	Chi phí QLDA	820.859	+104.257	925.116
3	Chi phí tư vấn ĐTXD	3.447.281	+157.330	3.604.611
4	Chi phí khác	655.150	+22.658	677.808
5	Chi phí đền bù, GPMB	516.000	0	516.000
6	Chi phí dự phòng	4.691.010	0	4.691.010
<b>Tổng cộng</b>		<b>51.191.907</b>	<b>+5.338.594</b>	<b>56.530.501</b>

**9. Nguồn vốn cho phần điều chỉnh, bổ sung:** Thực hiện theo Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 13/03/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**10. Thời gian thực hiện dự án điều chỉnh, bổ sung:** Năm 2021 - 2024 (theo Quyết định số 838/QĐ-UBND ngày 13/03/2024 của Chủ tịch UBND tỉnh).

**11. Nội dung khác:**

- Trước và trong khi triển khai thực hiện dự án, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ các nội dung đã được Sở Xây dựng Bình Định thẩm định và kiến nghị nêu tại Văn bản số 180/SXD-HTKTTĐ ngày 29/10/2024.

- Các nội dung khác của dự án không điều chỉnh, vẫn thực hiện theo Quyết định số 3045/QĐ-UBND ngày 21/07/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh và các quyết định của cấp có thẩm quyền liên quan đến dự án.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm cập nhật các thông tin của dự án vào Hệ thống thông tin giám sát, đánh giá đầu tư theo quy định tại Điều 101 Nghị định số 29/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ; báo cáo định kỳ theo quy định.

**Điều 2.** Giao UBND huyện Tuy Phước (Chủ đầu tư) có trách nhiệm chỉ đạo thực hiện Dự án đầu tư theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

**Điều 3.** Quyết định này điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 3045/QĐ-UBND ngày 21/7/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và PTNT, Xây dựng, Giám đốc Kho bạc Nhà nước

tỉnh, Chủ tịch UBND huyện Tuy Phước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./



**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVP KT;
- Lưu: VT, K13 (15b).



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Tuấn Thanh**